

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Lạng Sơn năm 2021.

- Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. ***Gắn việc rà soát với việc khảo sát trợ giúp khó khăn đối với các hộ thiếu đói***; lấy kết quả rà soát làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và xây dựng kế

hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 để làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác giai đoạn 2022 - 2025.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg và tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp tại cơ sở tới Nhân dân và các cấp chính quyền, nhất là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện; nâng cao chất lượng truyền thông về công tác giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại khu vực nông thôn để người nghèo hiểu được quyền lợi, nghĩa vụ và có ý thức, trách nhiệm trong công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, Thông tư 17/2016/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.

- Việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và theo đúng nội dung Kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự tham gia giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; việc rà soát phải tiến hành từ thôn bản, khu phố và trực tiếp các hộ gia đình, phải bảo đảm tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2021

a) Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 2 Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg.

b) Đối tượng rà soát

Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm theo Quyết định của UBND huyện, thành phố bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều do UBND xã, phường, thị trấn đang quản lý.

c) Phạm vi rà soát

Thực hiện tại tất cả 200 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

d) Phương pháp rà soát

Kết hợp các phương pháp chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Quá trình rà soát phải đảm bảo thông tin đầy đủ vào các biểu: 1a, 1b, 2a, 2b, 2c, 2d, 2đ, 2e, 3a, 3b, 3c, 3d, 4a, 4b, 4c, 4d, 4đ, 4e, 4f, 4h theo đúng hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

đ) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH và các khoản 4, 5, 6, 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.

2. Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2022 và những năm kế tiếp

a) Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

b) Đối tượng rà soát

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2021 theo Quyết định của UBND huyện, thành phố bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều do UBND xã, phường, thị trấn đang quản lý.

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

c) Phạm vi rà soát

Thực hiện tại tất cả 200 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

d) Phương pháp rà soát

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo

đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP. Quá trình rà soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VII và tổng hợp vào các mẫu số từ 7.1 đến 7.11 tại phụ lục VII kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

đ) Quy trình, phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

3. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

III. KẾ HOẠCH TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI RÀ SOÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tập huấn, hướng dẫn

- Cấp tỉnh: giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn, tập huấn quy trình rà soát cho các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và thành viên giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cấp huyện: căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và tình hình, diễn biến dịch bệnh Covid-19, các huyện, thành phố chủ động ban hành văn bản hướng dẫn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện. Đồng thời tổ chức tập huấn cho đối tượng là những điều tra viên trong tháng 9/2021; Báo cáo viên là thành viên Ban Chỉ đạo huyện, thành phố hoặc Báo cáo viên của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã qua tập huấn.

2. Thời gian rà soát: từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 14/12/2021.

3. Tiến độ thực hiện

- **Từ ngày 01/9/2021 đến ngày 30/9/2021:** cấp huyện, cấp xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; thành lập Ban Chỉ đạo rà soát; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện truyền thanh cấp tỉnh, huyện, xã; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên là các trưởng thôn, khu dân cư; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp huyện, xã, trưởng thôn, khu dân cư;

- **Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/10/2021:** chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn tỉnh;

- **Từ ngày 01/11/2021 đến ngày 10/11/2021:** cấp xã, cấp huyện tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả rà soát về Ban Chỉ đạo rà soát cấp tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội);

- **Trước ngày 15/11/2021:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Từ ngày 15/11/2021 đến trước ngày 30/11/2021:** Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, huyện hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức theo quy định; cấp huyện thẩm định kết quả rà soát, tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát; báo cáo chính thức kết quả rà soát về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp);

- **Trước ngày 20/12/2021:** UBND tỉnh báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (chính thức) trên địa bàn tỉnh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Từ ngày 16/12/2021 đến ngày 30/12/2021:** nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2021; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2021 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

Lưu ý: Trong quá trình rà soát, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong các năm vừa qua các huyện còn để sót, nhằm lẫn đối tượng nhân khẩu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, do đó UBND tỉnh yêu cầu UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổng hợp đầy đủ, chính xác, bảo đảm đúng quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Trong đó, sử dụng kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 đã cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được phân bổ một phần cho các huyện, thành phố và kinh phí từ nguồn bảo đảm xã hội của cấp huyện, thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác rà soát; chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh tổ chức tập huấn tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh và các thành viên giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và

cấp huyện; cung cấp tài liệu hướng dẫn rà soát hộ nghèo năm 2021 cho điều tra viên, giám sát viên các ngành, các cấp tham gia rà soát trên địa bàn toàn tỉnh; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát; tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đúng thời gian quy định.

2. Cục Thống kê tỉnh

- Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội huy động nhân lực của ngành để hỗ trợ kỹ thuật cho việc rà soát trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các huyện, thành phố; tổng hợp, xử lý kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, báo cáo Trung ương, UBND tỉnh.

3. Thanh tra tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021, bảo đảm kết quả rà soát phải công khai, công bằng, dân chủ và phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân.

- Chỉ đạo Thanh tra cấp huyện cùng tham gia với Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc cấp huyện trong quá trình thẩm định, kiểm tra, giám sát và phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các nội dung chi cụ thể và bố trí kinh phí phục vụ cho việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát tỉnh

- Trực tiếp đôn đốc, kiểm tra giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công, từ khâu tập huấn đến kết thúc điều tra (báo cáo, kiểm tra, phúc tra số liệu) để các huyện, thành phố thực hiện rà soát đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu đề ra; kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn.

- Thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, xem xét, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, vận động Nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa cuộc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

8. UBND các huyện, thành phố

a) Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn để mọi người dân biết tham gia thực hiện;

- Xây dựng và trình Chủ tịch UBND cấp huyện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn;

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng trực tiếp tham gia rà soát và các giám sát viên (tổ chức tập trung theo đơn vị hành chính với huyện có ít xã, hoặc theo cụm xã nếu huyện có nhiều xã);

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định.

b) Kiểm tra, giám sát và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của cấp xã, trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

c) Thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của UBND cấp xã và tổng hợp, trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để báo cáo UBND tỉnh.

d) Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức thực hiện cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý.

đ) Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc cấp huyện lập dự toán kinh phí hỗ trợ việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, trình UBND cấp huyện xem xét theo quy định.

9. UBND cấp xã

a) Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cấp xã; chỉ đạo Ban giảm nghèo cấp xã trực tiếp tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn với nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên các phương tiện truyền thông; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia;

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí, lực lượng điều tra viên, giám sát viên rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn.

b) Trực tiếp thực hiện:

- Tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 theo quy định; lập danh sách toàn bộ các hộ được rà soát; tiến hành rà soát, tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn; đồng thời tổ chức niêm yết công khai danh sách chính thức tại trụ sở UBND cấp xã. Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện. Căn cứ kết quả thẩm định của Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã trình UBND cấp xã ban hành quyết định công nhận kết quả rà soát và quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2021 và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được phê duyệt. Công nhận hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

c) Cập nhật thông tin về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 vào phần mềm Excel trên địa bàn cấp xã, làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả đúng thời gian theo Kế hoạch đề ra; đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các thành viên BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng KGVX, THNC, KT, THCB;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền